

ANH MỚI BIẾT YÊU LẦN ĐẦU

Truyện của Phương Lan

Chưa nắm tay nhau đã đại khờ
Sách đèn bút mực cũng bơ vơ
Nhìn trắng, trắng lạnh ngoài song cửa
Nghe gió ru thâm câu ngẩn ngơ
Hỏi tiếc sao lời không dám ngỏ
Đề quên câu hẹn với câu chờ

Thơ Mạc Phương Đình (Thuở học trò)

Năm 1954, khi hiệp định Geneve được ký kết để phân đôi Nam , Bắc thì tất cả các cơ sở, trường học v.v.. của chính quyền Quốc gia đều được di chuyển vào miền Nam . Chính thời điểm này và tại mảnh đất hiền hoà của miền Nam thân thương này, là nơi đã nhen nhúm mối tình đầu thâm kín của tôi.

Niên khóa năm 1955 – 1956, tôi mới mười ba tuổi và học lớp đệ lục (lớp 6) trường Chu Văn An. Trường tôi tuy là trường nam sinh, nhưng riêng các lớp lớn như đệ nhị, đệ nhất (lớp 11, 12) thì học chung cả nam lẫn nữ sinh. Nguyên do là vì bên trường Trung Vương, cơ sở chưa tổ chức kịp nên chỉ thu nhận học sinh đến lớp đệ tam (lớp 10) , nữ sinh các lớp cao hơn, đặc biệt là các ban sinh ngữ - triết học, và ban khoa học thực nghiệm (sau này mới đổi tên là ban C và ban A) phải qua học nhờ bên trường Chu Văn An. Do đó nên mới khởi sinh ra những cuộc tình thơ mộng giữa học sinh hai trường, và mối thân tình giữa trường C hu Văn An và Trung Vương cũng bắt đầu từ đây, rồi quen lệ cứ tiếp diễn mãi đến các thế hệ đàn em sau này.

Tôi được quen chị Kim, năm đó chị trạc độ mười tám, mười chín tuổi và đang học lớp đệ nhất. Tôi bắt đầu chú ý đến chị hôm nhà trường tổ chức văn nghệ vào dịp Tết nguyên đán. Chị Kim ở trong ban ca múa, hôm đó chị hát bài “ Nhớ về Hà Nội ” , giọng chị trong vắt, ngọt ngào, tha thiết, tiếng hát chị làm rung động biết bao con tim, gợi lại biết bao niềm nhớ của những người tha hương mơ về một thành phố thân yêu nay đã nghìn trùng xa cách. Tôi đứng im lặng, chiêm ngưỡng chị lộng lẫy trong áo dài màu vàng nhạt, trông thật là đẹp với mái tóc óng ả, đen như mun buông dài đến ngang lưng, một chút son hồng trên môi và nụ cười thật tươi...

Tôi về, ngẩn ngơ hết cả buổi, và từ đó mỗi buổi sáng khi đứng xếp hàng chờ vô lớp, tôi thường say sưa ngắm chị xinh đẹp, tha thướt trong áo dài bằng tơ màu trắng. Tôi về mộng mơ và tôi bắt đầu làm thơ, những trang vở học trò kín đầy những vần thơ yêu với lời lẽ ngây ngô, những “ lá thơ tình không bao giờ gởi ” vì tôi nhát lấm. Có những ngày chị Kim không đi học thì suốt buổi hôm đó tôi cũng chẳng học hành gì được, đầu óc đề tạt đầu đầu, tôi thả hồn theo tưởng tượng, băn khoăn tự hỏi giờ này chị đang làm gì nhỉ? chị đau ốm gì chẳng? Hay là..? tôi rùng mình không dám nghĩ tiếp, hay là chị gặp tai nạn trên đường đi đến trường? Ruột tôi thắt lại vì lo, đầu tôi quay cuồng với bao nhiêu câu hỏi, tôi chỉ mong chóng đến giờ tan học để chạy bay đến nhà chị. Nhưng đứng trước cổng, tôi lại ngập ngừng không dám vào, không biết viện lý do gì để đến nhà chị, tôi đành đứng rình trước cổng, mong được thấy bóng chị ra vào để mà yên tâm. Chờ hoài chẳng

thấy chị đâu, trời chợt đổ mưa tầm tã, tôi đành phải ra về, người ướt như chuột lột. Đã thế về đến nhà còn bị cha tôi đánh cho mấy roi quất đít về tội tan học không về ngay, còn mãi đi chơi. Tuy đau, nhưng tôi không hề hối hận và vẫn cho hành động của mình chẳng có gì sai trái, người lớn làm sao hiểu được tôi?

Đạo này tôi thấy mình thay đổi khá nhiều, rõ ràng là đã qua thời kỳ trẻ con, tôi chán hết những trò đá dế, đánh banh, mà chỉ thích đọc sách. Những tiểu thuyết tình làm tôi mơ mộng, thương nhớ vu vơ, tôi nghĩ về tình yêu và tôi nghĩ đến chị Kim...

Bây giờ đang là mùa mưa, Sài Gòn có những cơn mưa nhẹ nhưng dai dẳng triền miên, tưởng không bao giờ dứt, màn mưa che mờ cảnh vật, không gian như chìm lắng. Mưa buồn lê thê, hay chỉ tại lòng tôi đang cô đơn? Ngồi bên cửa sổ, ngắm những sợi nước nghiêng nghiêng như đan màn, chao qua, chao lại theo mỗi cơn gió, lòng chợt man mác một nỗi buồn không tên, cậu bé mười ba đã hết vô tư rồi. Mưa vẫn rơi miên mang không ngừng, mưa rơi tí tách trên mái hiên, mưa nhỏ giọt trên cành lá đong đưa trước cửa sổ, những giọt mưa như những hạt ngọc trong vắt, bỗng dưng tôi liên tưởng đến đôi mắt của chị Kim cũng long lanh, ướt át, đẹp lạ lùng. Tôi mê nhất đôi mắt của chị, vừa dịu dàng vừa tình tứ, tôi đọc thấy trong đó những tình cảm nồng nàn chị dành cho tôi, hay tôi tưởng thế? Mỗi khi nghĩ đến chị Kim là lòng tôi lại xôn xao những cảm giác khó tả, tâm tư tôi đầy ắp hình ảnh của chị, bóng dáng chị ám ảnh tôi đêm ngày, ngay cả trong những giấc mơ. Tôi băn khoăn tự hỏi hay là mình đã biết yêu? chắc vậy, tôi chắc lòng mình đã yêu chị Kim mất rồi.

Chị Kim không biết có hiểu tình cảm của tôi không, nhưng mỗi khi bắt chợt tôi đang ngây người đứng ngắm chị, chị thường mỉm cười và đôi khi còn thương cho tôi mấy cái xoa đầu, hoặc vỗ nhẹ vào vai khiến tôi đỏ mặt vừa sung sướng vừa mắc cỡ. Xưa nay tôi chưa hề có cảm giác đó bao giờ, mẹ và các chị lớn thỉnh thoảng vẫn vuốt ve hoặc ôm tôi vào lòng, tôi chẳng thấy có gì khác lạ. Thế mà không hiểu sao khi tay chị vừa chạm vào vai, tôi bỗng có cảm giác như một luồng điện vừa chạy qua khiến tôi rùng mình, tim đập như trống làng và người thì nóng bừng lên trong một cảm giác thích thú lạ lùng. Tôi về sung sướng hát cả ngày hôm đó.

Nhà tôi ở khác phố với chị Kim, và tôi vẫn cuốc bộ tới trường, nếu đi lối tắt thì không xa lắm, nhưng tôi chẳng quản ngược đường, ngày nào đi học cũng đi vòng qua nhà chị. Tôi thường đi rất sớm để được núp sau một góc cây, lén lút ngắm chị lúc chị dắt xe đạp ra khỏi công. Buổi sáng, trông chị tươi mát trong áo dài lụa, tóc thề xõa ngang vai, làn da trắng mịn và đôi môi đỏ tự nhiên, tôi thấy chị đẹp như công chúa trong truyện cổ tích đời xưa, đẹp như tiên giáng thế...

Chị ra trễ cách mấy, tôi vẫn chờ và khi chị lên xe đạp đi rồi, tôi mới chạy vắt giò lên cổ cho kịp giờ vô lớp. Có một lần thấy tôi tới trường vừa chạy vừa thở, mặt mũi đỏ nhừ, chị thương hại hỏi:

- Sao hôm nào Phan cũng đi trễ để phải chạy toát mồ hôi thế?

Tôi ấp úng nói dối:

- Tại tối hôm qua em thức khuya học bài nên sáng nay dậy muộn.

Chị cười hiền hậu:

- Những hôm nào trễ thì cứ ghé chị, chị chờ đi học.

Tôi mừng như mở cờ trong bụng, thế là từ hôm đó ngày nào tôi cũng “ thức khuya, dậy trễ ” và như vậy ngày nào tôi cũng được chị Kim chờ đi học. Ngồi trên yên sau xe đạp của chị, tôi cố gắng không dám cử động mạnh sợ chạm vào người chị, nhưng tôi phồng mũi hít hương thơm từ tóc chị theo gió bay ngược lại. Chị Kim không xúc nước hoa,

nhưng gội đầu bằng bồ kết pha với chanh nên tóc chị có mùi thơm là lạ. Cho tới bây giờ tôi vẫn nhớ mùi hương đặc biệt không đâu có, không nước hoa nào sánh bằng, đó là mùi hương tóc của thiếu nữ Việt Nam.

Tôi hay tìm dịp đến nhà chị chơi, khi thì đem cho chị mượn vài cuốn truyện, khi thì nhờ chị giải đáp cho một bài toán khó, khi thì... chẳng có lý do gì cả. Lúc nào chị cũng vui vẻ tiếp đón, có khi chúng tôi ngồi với nhau cả buổi, tỉ mỉ ngắt từng cái lá sâu của cây hồng tằm xuân ngoài vườn. Chị Kim thích hoa lắm, mảnh sân phía sau là chỗ phơi quần áo, không rộng lắm, thế mà chị đã chừa ra hơn phân nửa đất để trồng toàn hồng. Mùa hè, hồng trở bông rục rịch, chị thường ra vườn đứng ngắm cả giờ không chán và trầm trồ khen ngợi:

- Đẹp quá, ngắm hoa thấy mát dịu cả tâm hồn.

Tôi chẳng thấy mát dịu tí nào khi ở ngoài nắng như thế này, nhưng nhìn khuôn mặt rạng rỡ của chị, tôi cũng thấy sung sướng. Vui theo niềm vui của chị, tôi hăng hái đi lấy thùng, xách nước tưới cây, hai chị em vừa làm việc, vừa nói chuyện vãn vơ. Một lần chị Kim hỏi:

- Sau này lớn lên Phan sẽ làm nghề gì?

Bị hỏi bất chợt, tôi lúng túng:

- Em... em cũng chưa biết, nhưng chị, chị sẽ làm gì?

- Chị à? chị chỉ thích làm cô giáo thôi, vì chị yêu nghề dạy học.

Tôi vui vẻ nói liền:

- Nếu vậy em sẽ làm học trò, học trò của chị.

Chị cười:

- Bộ Phan muốn là học trò mãi sao?

Được dịp, tôi thổ lộ:

- Mãi mãi, nếu chị vẫn là cô giáo!

Mỉm cười, chị đập nhẹ vào vai tôi, mắng yêu:

- Đồ khùng! Con trai phải học giỏi, phải đi du học ngoại quốc, phải trở thành bác sĩ, kỹ sư...

- Em khác, em cũng muốn trở thành bác sĩ, kỹ sư. Nhưng...

- Nhưng sao?

- Nhưng, em không muốn... xa chị!

Thốt xong câu “tỏ tình”, tôi xấu hổ, mặt mũi đỏ bừng không dám nhìn chị mà giả vờ ngoảnh đi chỗ khác. Chị Kim cười hồn nhiên, lắc đầu không hiểu, có lẽ chị cho rằng tôi còn trẻ con hoặc dở hơi.

* * *

Và rồi ngày tháng ấy đã xa
Không còn nghe ai hát tình ca
Lúc tuổi hồn nhiên ru với mộng
Trường tan, em áo trắng mượn mà

Thơ Miên Thụy (Ngơ ngác hồn thu)

Cuối niên học đó chị Kim thi đậu tú tài toàn phần. Chị mừng lắm, nhưng tôi lại buồn vì lòng tôi ích kỷ, tôi chỉ mong chị rớt vì nếu đậu rồi, chị sẽ không còn học chung trường

với tôi nữa. Tôi bù ngùi nhớ tiếc những ngày được chị đón đưa đến trường, lòng tôi quặn thắt, nhớ sao là nhớ, tiếc sao là tiếc...

Trước khi bãi trường, các lớp đều tổ chức một buổi tiệc mãn khoá, trao quà kỷ niệm. Nhân dịp này, tôi tặng chị Kim một bộ sưu tập tem thơ mà tôi quý nhất đời, tôi xin chị một tấm ảnh và yêu cầu chị viết vài trang vào tập “ lưu bút ngày xanh ” của tôi. Chị Kim tặng lại tôi một quyển tập đầy những hoa ép khô rất khéo và mỹ thuật chị tự tay làm lấy, chị dơ lên cho tôi xem vài bông phượng đỏ mới ép, nói giọng buồn buồn:

- Những bông phượng vĩ cuối cùng đời học trò của chị đây!

Tim tôi nao lên, cảm thấy như sắp đánh mất một cái gì quý giá, tôi ngó chị lom lom:

- Tại sao thế? chị thôi học luôn à? chị không học lên nữa sao?

- Có lẽ không, hoàn cảnh của chị học như vậy tạm đủ rồi. Chị nghĩ có lẽ chị phải đi tìm việc làm để phụ thêm với mẹ chị, còn Phan ở lại, cứ tiếp tục học cho giỏi nhé?

Tôi rụt dè:

- Nhưng mà, chị Kim! em... em nhớ chị lắm!

Chị vuốt tóc tôi:

- Chị cũng vậy, thỉnh thoảng Phan cứ đến chơi, có ai cấm đâu nào?

Chị không cấm, nhưng tôi vẫn không giữ chị được lâu, vì chỉ một năm sau chị Kim đã có người yêu, đó là anh Thiện, một sinh viên năm thứ tư trường thuốc, chị quen anh ta trong dịp hai người cùng đi dự một đám cưới. Anh Thiện hai mươi lăm tuổi, người cao lớn, vẻ hoạt hoạt bát trí thức, sánh với chị ai cũng bảo xứng đôi. Nhưng tôi cảm thấy không ai đáng ghét hơn anh Thiện, bởi vì tôi yêu chị Kim nên tôi ghen, tôi tìm những khuyết điểm của anh Thiện để phóng đại lên gấp mười, tôi hỏi chị Kim:

- Tại sao chị ưng anh Thiện? người gì cặp mắt lúc nào cũng nháy lia, trông gian lạ.

Chị hơi đỏ mặt:

- Tại anh ấy cận thị, bỏ kính ra nó như vậy, chứ đâu có...

Tôi tức mình xô cho một tràng:

- Phải, đối với chị, cái gì của anh Thiện mà chả đẹp? ngay cả hàm răng đứng trú mưa ba ngày không ướt của anh ấy, chắc cũng đẹp?

Chị Kim giận lắm, cau mặt mắng:

- Chị cấm Phan không được phê bình anh ấy kiêu đó.

- Hừ! chị lú ruột rồi, động một tí là bênh.

Chị tức tới phát nghẹn không nói được, một lúc sau mới thở dài:

- Phan bậy lắm, lần sau không được nói năng như vậy nữa, chị giận.

Thấy chị rơm rớm nước mắt, tôi hối hận và vội vàng xin lỗi chị.

Chị Kim yêu anh Thiện lắm, chỉ cần nhìn nét mặt rạng rỡ và đôi mắt long lanh tình tứ của chị mỗi khi nhìn anh ta là tôi lại tức điên lên, nhưng không làm gì được, tôi chỉ biết đau khổ cho sự bất lực của mình. Niềm riêng dấu kín trong lòng, chẳng ai buồn để ý tìm hiểu tâm trạng của tôi, bởi vì đối với chị Kim, với anh Thiện, với tất cả mọi người, tôi chỉ là một thằng nhãi.

Anh Thiện trước kia yêu chị Kim say mê, nhưng không hiểu sao càng ngày anh càng lơ là dần, và chẳng bao giờ đề cập đến chuyện cưới xin. Có lẽ anh cho rằng anh là một thanh niên có địa vị - một ông bác sĩ tương lai - lại con nhà danh giá, thiếu gì gái đẹp, nhà giàu chạy theo? còn chị Kim chỉ được cái nhan sắc, nhưng nhà nghèo, lại mồ côi cha... Anh làm một con tính, suy xét thiệt hơn, anh thấy là anh dại và anh rút lui từ từ.

Anh Thiện thưa dần đi lại, có một lần anh hẹn, nhưng không đến làm chị Kim chờ ngán, chờ dài, đi ra đi vào, chốc chốc lại nhìn đồng hồ. Sáu giờ... rồi bảy giờ... anh vẫn không

đến, chị Kim nhìn mâm cơm thịnh soạn chị mất công bỏ cả buổi chiều để nấu nướng, bây giờ đã nguội ngắt, chị tủi thân, ứa nước mắt khóc. Tôi đau đớn nhưng đành nén lòng dỗ chị:

- Chị đừng khóc nữa, chắc anh kẹt chuyện gì đó thôi. Hay là... chị để em đi tìm, em thử đến nhà anh ấy xem sao nhé?

Chị Kim tươi ngay nét mặt:

- Ừ, phải đấy! Phan đi giúp chị xem sao? chị là con gái, đến nhà anh ấy không tiện. Thế là tôi bèn lấy xe đạp, cầm túi đạp gần năm cây số mới đến nhà anh Thiện để bắt gặp anh ta đang tươi cười âu yếm với một cô gái khác. Thấy tôi đến, anh ngạc nhiên:

- Gì thế Phan? có chuyện gì vậy?

Tôi khều anh ra ngoài, nói nhỏ:

- Anh quên là có hẹn với chị Kim sao? chị ấy đang đợi cơm anh ở nhà.

Anh Thiện à lên một tiếng rồi vỗ trán:

- Ừ nhỉ, anh quên mất thiệt.

Nhưng rồi chợt liếc vào phòng khách có cô bạn đang ngồi, anh nói khẽ:

- Nhưng anh kẹt rồi, anh lỡ hẹn sẽ đi coi xi nê với cô bạn kia.

Tôi giận lắm:

- Anh coi thường chị Kim quá, anh có biết chị ấy đang khóc lóc? chị ấy chờ anh đã ba, bốn tiếng đồng hồ rồi...

Anh Thiện nghiêm ngay nét mặt:

- Giữa anh và chị Kim đã có gì ràng buộc đâu nào? Anh chưa hề hứa hẹn gì cả, anh chỉ coi chị Kim cũng như các cô bạn gái khác.

À ra thế, tôi chưa xót nghĩ thâm và thương chị Kim vô hạn, chị đã yêu anh Thiện với tất cả say đắm của mỗi tình đầu, chị hy vọng được cùng anh xây dựng gia đình, chị mù quáng trong tình yêu vô vọng. Chị không biết rằng anh ta là một người tính toán, anh theo đuổi chị, chỉ vì chị đẹp và tính anh thích đi chinh phục, nhưng cưới chị thì anh không cưới, chỉ vì chị nghèo. Người vợ anh cưới phải đem lợi lộc đến cho anh, không thể là một cô gái trắng tay như chị Kim. Tôi bẽ bàng ra về, quên cả chào, anh Thiện nói với theo:

- Bảo với chị Kim tuân sau anh đến.

Tôi muốn nói thẳng vào mặt anh “đừng đến nữa, chị tôi không thèm, chị tôi không cần cái bản mặt sở khanh của anh đâu.” Nhưng tôi đành im lặng, tôi không dám nói, tôi không đủ tư cách để nói, bởi vì chị Kim không chiếm một vị trí nhỏ nào trong tim anh cả. Trở về nhà chị Kim, không nỡ để chị thất vọng, tôi phải nói dối rằng không gặp anh Thiện và người nhà nói rằng anh phải đi trực đêm cho một người bạn bị đau bất ngờ, chị Kim có vẻ yên lòng với lời giải thích ấy. Nhưng lâu dần rồi chị cũng hiểu vì càng ngày anh càng tỏ ra lơ là, và đã mấy lần chị bắt gặp anh ta đang cặp tay dạo phố với một cô gái khá đẹp.

Chị Kim buồn, một cái buồn âm thầm nhưng da diết, chị không khóc, nhưng thường ngồi im lặng hàng giờ, mắt nhìn xa vắng. Mặc dù trong thâm tâm, tôi rất hả hê về sự rút lui của anh Thiện, nhưng thấy chị sầu não, tôi không đành lòng. Tôi lảng xăng bên cạnh chị, cố làm mọi cách cho chị vui, tôi đem đủ thứ chuyện ở trường ra kể cho chị nghe, từ chuyện ông giáo sư dạy toán, cận thị nặng, bị học trò dấu mắt cặp kính, đến chuyện một tên học trò bị kêu lên trả bài trong lúc đang ăn vụng, chuyện một nữ giáo sư trẻ trong lúc đang giảng bài thì bị rơi mất hàm răng giả v.v.. Chị bật cười và quên buồn trong chốc lát.

Ngoài giờ phải đi học, chúng tôi quần quít bên nhau suốt ngày, đó là thời kỳ tôi sung sướng nhất, vì chị Kim chẳng yêu ai, chị chỉ có một mình tôi. Chị thường đến nhà để kèm cho tôi học, niên học đó tôi luôn luôn đứng đầu lớp. Cha mẹ tôi mừng lắm, còn tôi, tôi ước ao sẽ chẳng bao giờ chị Kim đi lấy chồng và chúng tôi cứ sống bên nhau như thế này mãi, suốt đời...

Ước mong của tôi chẳng bao giờ thành sự thật vì đến năm tôi lên đệ tứ, sắp sửa thi trung học thì chị Kim đi lấy chồng. Cái ngày mà tôi lo sợ đã tới, chị Kim không thể sống mãi với mối tình tuyệt vọng, chị không thể yêu mãi một người không xứng đáng, chị sợ tuổi xuân qua đi nên bằng lòng làm vợ một thương gia đứng tuổi, do một đám mai mối. Ông Hợp tuổi gần bốn mươi, giàu có, đứng đắn và chân thật, mới gặp chị Kim vài lần đã tính ngay đến việc cưới hỏi, đám cưới sẽ rước dâu về tận Rạch Giá.

Thế là chị Kim đi lấy chồng, đột ngột và nhanh chóng tới nỗi tôi không kịp chuẩn bị tinh thần để hiểu rằng từ đây chị sẽ xa tôi vĩnh viễn. Ngày chị lên xe hoa, tôi nằm nhà khóc xung cả mắt. Tôi buồn bã dở quyển “ lưu bút ngày xanh ” đọc lại những dòng chị viết, ngắm lại mấy bông hoa phượng ép khô ngày trước. Bao nhiêu kỷ niệm cũ hiện về, từ ngày quen biết đầu tiên, những buổi sáng đón đưa nhau tới trường, ba năm thân ái... tất cả đã đi vào dĩ vãng, tất cả sắp xóa mờ, sắp mất hết, chỉ vì chị Kim đi lấy chồng! Tôi hờn dỗi gom những bông hoa khô thành một gói, đem đến nhà chị quăng trả, chị nhìn tôi ngạc nhiên:

- Gối gì đó em?
- Hoa phượng ngày xưa của chị đấy, em trả lại.

Chị lắc đầu:

- Phan trẻ con quá!

Tôi giận dữ:

- Em không trẻ con! Chính chị, chị mới vô tình, chị không bao giờ hiểu được em đâu.

Chị chỉ lắc đầu không nói gì cả, nhưng nhìn mắt chị, tôi biết chị không hiểu thật vì lúc nào chị cũng coi tôi như một đứa trẻ, những tình cảm chị dành cho tôi chỉ là tình cảm của một người chị đối với đứa em trai nhỏ, chỉ có thế...

Chị đi lấy chồng, rồi đây sống cuộc đời bận rộn những bổn phận làm vợ, làm mẹ, liệu chị có còn thì giờ nghĩ đến tôi? một thằng bé dở hơi như chị vẫn thường nói. Riêng tôi, tôi vẫn ấp ủ hoài những kỷ niệm thân thương ngày cũ, bóng dáng thân yêu của chị và cả một quãng đời quá khứ êm đềm đã đi sâu vào ký ức, không bao phai mờ cả.

Bao năm rồi lòng vẫn chưa khuây
Sao vẫn nhớ những nẻo đường tuổi mộng
Sao vẫn nhớ những chiều xưa gió lộng
Cánh phượng hồng trên nón lá thơ ngây

Ôi nhớ quá cỏ non sân trường vắng
Ta thả hồn theo những sợi mưa bay
Ta thấy em cười trên những tà áo trắng
Em gọi mùa hè về rục rờ trên cây

Thơ Nguyên Nhung (Trôi vẫn còn xanh)

* * *

Mười năm sau tôi mới gặp lại chị Kim, bây giờ chị đã có ba con, trông chị vẫn đẹp, nhưng già dặn hơn xưa, còn tôi đã trở nên một thanh niên trưởng thành. Nhắc lại những kỷ niệm cũ, chúng tôi đều cúi đầu nhớ tiếc dĩ vãng, chị Kim bảo:

- Chồng thật, mới dạo nào... Bây giờ Phan đã thành người lớn rồi.

Tôi muốn nói “chị không biết ư? em đã thành người lớn từ lâu rồi, từ dạo ấy, nghĩa là từ ngày em biết yêu, em yêu chị...”

Nhưng tôi đã không nói, đừng nói thì đẹp hơn, chị Kim chưa bao giờ hiểu, mãi mãi không bao giờ hiểu. Phải, chị hiểu thế nào được mối tình của cậu bé mười ba tuổi?

Mười năm sau nữa, tôi mới lấy vợ, một cô nữ sinh Trung Vương rất đẹp và duyên dáng, kém tôi tới mười tuổi (lại cũng con số mười định mệnh)

Những buổi tối êm đềm, bên ánh đèn ấm cúng, chúng tôi thường nói chuyện ngày xưa khi còn thơ ấu. Tôi kể cho Tâm Đan nghe mối tình thuở học trò, nàng nghe xong không nói gì cả, nhưng nhân dịp hai vợ chồng đi ăn cưới một người bạn của tôi, một đại úy phi công hào hoa phong nhã, nhưng cứng rắn có tiếng, người đã từng anh dũng tuyên bố “không bao giờ để mất tự do, nghĩa là không bao giờ để lọt vào ổ phục kích của các bà...”

Con người hiên ngang, cao gầy thước tám, trên không tung hoành, coi trời bằng vung không sợ chi hết, bây giờ trông khốn khổ trong khăn đóng áo dài, xì xụp lên bái, xuống bái trước bàn thờ gia tiên nhà vợ, chỉ cốt để xin được bàn tay ngọc của một người đẹp cũng dân Trung Vương. Tâm Đan mỉm cười, kề tai tôi nói nhỏ:

- Thấy chưa? đứng trước nữ sinh Trung Vương, anh hùng hào kiệt nào cũng đều xếp giáp qui hàng hết, làm rể Hai Bà đâu phải là dễ?

Thấy tình cảnh của anh bạn, tôi bỗng chợt nhớ đến cái quá khứ chưa xa lắm, cái quá khứ vẫn làm cho vợ tôi kiêu hãnh, đó là thời kỳ tôi theo đuổi nàng, cũng cực khổ trần ai không kém, được dịp báo thù, tôi nghiêng răng, xả hết nổi uất ức:

- Tưởng gì, các bà có điệu bộ cách mấy rồi rút cục cũng bị chúng tôi xỏ mũi dắt đi.

Chiến đấu có gian khổ thì chiến thắng mới vinh quang, bây giờ có phải giả đại qua ai thật đấy, nhưng sau cùng, người thắng cuộc vẫn là chúng tôi.

Tâm Đan vẫn cười, một nụ cười rất xinh - ôi nụ cười, một võ khí ghê gớm của đàn bà, tự cổ xưa vẫn làm bao kẻ anh hùng phải hồn xiêu, phách lạc - Liếc nhanh mọi người chung quanh, thấy không có ai chú ý, nàng bèn êm ái néo cho tôi một cái đầu điếng:

- Chưa biết ai thắng, ai bại à nghe? người nào giả đại kiêu đó cũng thành đại thiệt.

Đề coi!

Ấy, chỉ có thể mà má bày trẻ bắt đầu tuyên chiến. Tôi hôm đó, bả đem hết mừng mền, chăn gối của tôi ra phòng khách, bắt phải ngủ riêng:

- Để xem ai cần ai cho biết! Người chiến thắng không bao giờ phải cầu lụy đối phương, hễ van xin là thua cuộc.

A! thì ra bà ấy định chơi trò trường kỳ kháng chiến! Chơi thì chơi sợ gì? tôi nhủ lòng nhất định không ngán. Nhưng tôi chỉ làm gan được hai tuần, hai tuần mà sao lâu như hai thế kỷ? Sau cùng, chịu hết nổi cuộc chiến tranh lạnh kéo dài tưởng như không bao giờ chấm dứt, trong lúc đó địch thủ của tôi vẫn phây phây ra vào, trông ngứa mắt không thể tả. Tôi bèn nén tự ái, hạ mình năn nỉ:

- Thôi được, cho em thắng!

Tôi thua cuộc, nhưng trong lòng vẫn âm ức, vì thật ra giải quyết vấn đề ai thắng ai như vậy không công bằng, nghĩa là trong thâm tâm, tôi vẫn không công nhận bà ấy thắng. Nhưng thôi nhin một tí cho vui cửa, vui nhà. Khổ nỗi, bà không biết tôi nhin, nên vẫn kiêu hãnh với chiến công và vẫn tuyên bố rằng việc cho giảng hoà là một “việc thiện” để ban ân, bố đức cho địch thủ, nghe có ứ gan không?

Các bạn phái nam! nhất là trong đám con rề của Hai Bà, bạn nào gặp hoàn cảnh tương tự nhưng cao tay ần, hoặc có mưu kế gì khuất phục được các bà, xin làm ơn lên tiếng dùm để rửa mặt cho đám mày râu bọn mình. Sao không nhỉ? bọn mình là phái khoẻ, có sức mạnh trong tay, sao lại để thua đám nữ nhi? dù là nữ nhi con cháu của Hai Bà đi chẳng nữa?

PHƯƠNG - LAN